

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 35 /2012/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 23 tháng 11 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự và thủ tục
xét tặng Giải thưởng Cổ đô về khoa học và công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ

Số: . . . 1094
Ngày: . 26/11
Chuyên: . . . Căn cứ

Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 09 tháng 6 năm 2000;

Căn cứ Thông tư số 14/2010/TT- BKHCN ngày 26 tháng 8 năm 2010 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết tiêu chuẩn, quy trình và thủ tục xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 967/TTr-SKHCN ngày 01 tháng 11 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự và thủ tục xét tặng Giải thưởng Cổ đô về khoa học và công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế.

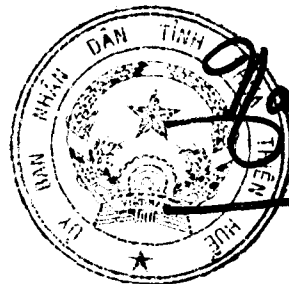
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau mười ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1591/2006/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định xét tặng Giải thưởng Cổ đô về khoa học và công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TVTU; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL của Bộ Tư pháp;
- Công TTĐT tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP; CV: TTTN;
- Lưu: VT, DL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cao



QUY ĐỊNH

**Về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự và thủ tục xét tặng
Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **35** /2012/QĐ-UBND
ngày **23** tháng 11 năm 2012 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự và thủ tục xét tặng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế.
2. Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ là giải thưởng nhà nước cấp tỉnh, xét trao tặng cho tác giả của công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ (sau đây gọi tắt là công trình) xuất sắc, có giá trị cao về khoa học và công nghệ, có tính khả thi; mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội thiết thực, có tác dụng lớn phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tác giả, đồng tác giả của công trình là người Việt Nam nghiên cứu, sáng tạo, công bố và áp dụng tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Công trình khoa học và công nghệ được xét thưởng là sản phẩm của quá trình lao động sáng tạo trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ, bao gồm công trình nghiên cứu khoa học và công trình nghiên cứu công nghệ.
2. Công trình nghiên cứu khoa học được xét thưởng là công trình nghiên cứu, điều tra, khảo sát về tự nhiên và xã hội, các luận cứ khoa học dẫn đến những thay đổi quan trọng trong nhận thức, có ảnh hưởng lớn trong khoa học, kinh tế và xã hội của tỉnh.
3. Công trình nghiên cứu công nghệ được xét thưởng, bao gồm:
 - a) Công trình nghiên cứu phát triển và đổi mới công nghệ tạo ra các giải pháp kỹ thuật mới, vật liệu mới, giống mới, sản phẩm mới dẫn tới những chuyển biến quan trọng đối với nền công nghệ, thúc đẩy năng lực cạnh tranh, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh.

b) Công trình ứng dụng công nghệ có sáng tạo là công trình ứng dụng thành công và có sáng tạo các thành tựu kỹ thuật trong các công trình kinh tế - kỹ thuật quan trọng của tỉnh như công trình xây dựng - kiến trúc, công trình quốc phòng - an ninh và các công trình khác có tác động quyết định đến hiệu quả của các công trình kinh tế - kỹ thuật đó.

4. Cụm công trình được xét thưởng, bao gồm:

a) Tập hợp các công trình của cùng một tác giả hoặc đồng tác giả đã được xác định thuộc một lĩnh vực khoa học hoặc một lĩnh vực áp dụng.

b) Tập hợp các công trình do nhiều tác giả thực hiện độc lập, tạo ra cùng một kết quả nhưng sử dụng các phương pháp, nguyên lý, kỹ thuật khác nhau.

5. Tác giả công trình là người bằng sức lao động của mình trực tiếp nghiên cứu, sáng tạo, thực hiện công trình. Đồng tác giả công trình là hai người hoặc nhiều người bằng sức lao động của mình trực tiếp sáng tạo ra công trình.

Những người chỉ giúp đỡ, hỗ trợ về kỹ thuật, vật chất, kinh phí cho tác giả, đồng tác giả mà không tham gia nghiên cứu, sáng tạo ra công trình thì không được coi là tác giả, đồng tác giả công trình.

Điều 4. Nguyên tắc xét tặng Giải thưởng

1. Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế được tổ chức xét tặng 5 năm một lần.

2. Việc xét tặng Giải thưởng được thực hiện theo nguyên tắc công khai, dân chủ, công bằng và chính xác.

3. Tác giả chịu trách nhiệm về quyền tác giả của mình đối với công trình dự giải theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền lợi của tác giả có công trình được tặng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ

Các tác giả có công trình đạt Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ được nhận Giấy chứng nhận do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng kèm theo biểu trưng Giải thưởng và tiền thưởng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương II

ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN XÉT THƯỞNG

Điều 6. Điều kiện được xét tặng Giải thưởng

Công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ phải đảm bảo các điều kiện sau:

1. Công trình chưa được tặng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ lần trước, chưa được tặng giải thưởng ở cấp Nhà nước cao hơn. Một công trình chỉ được đề nghị xét tặng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ trong một đợt xét thưởng.

2. Công trình nghiên cứu được công bố và ứng dụng vào thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế ít nhất là 2 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.

3. Không có tranh chấp về quyền tác giả, không có khiếu nại về nội dung và kết quả của công trình tại thời điểm xét thưởng.

4. Đối với những công trình là kết quả của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước, phải là những công trình đã được các cơ quan quản lý tổ chức nghiệm thu và được chính đơn vị chủ trì giới thiệu tham gia.

5. Báo cáo kết quả nghiên cứu của công trình đã được nộp và đăng ký kết quả tại Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia đối với những công trình là kết quả đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước.

Điều 7. Tiêu chuẩn công trình được xét tặng Giải thưởng

1. Đối với công trình nghiên cứu khoa học được xét tặng Giải thưởng Có độ về khoa học và công nghệ phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

a) Về giá trị khoa học

- Đạt được những thành tựu khoa học xuất sắc, dẫn tới những thay đổi quan trọng trong nhận thức, sản xuất và đời sống xã hội.

- Được đánh giá cao về giá trị khoa học và được công bố, trích dẫn trên các tạp chí khoa học có uy tín trong, ngoài nước.

b) Về giá trị thực tiễn

Có tác dụng và ảnh hưởng lớn trong xã hội và thuộc một trong các đối tượng sau:

- Những phát hiện, khám phá mới về điều kiện tự nhiên hoặc xã hội có tác động quan trọng đến nhận thức và đời sống xã hội.

- Những đề xuất có giá trị về lý luận làm sáng tỏ cơ cấu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; những luận cứ khoa học có đóng góp quan trọng cho việc lập quy hoạch, xây dựng kế hoạch và hoạch định các chủ trương, chính sách phát triển bền vững và hội nhập kinh tế; cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn tương đối chính xác cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Những kết quả nghiên cứu cơ bản định hướng ứng dụng có tác động quan trọng đối với việc lựa chọn, thích nghi, làm chủ và phát triển các công nghệ tiên tiến nhập từ trong nước và nước ngoài vào tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Những thành tựu khoa học quan trọng trong các hoạt động chăm sóc sức khỏe cộng đồng, bảo vệ môi trường, khai thác và sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, giám sát và dự báo thiên tai, thảm họa.

c) Có đóng góp quan trọng đối với sự phát triển của lĩnh vực hoặc ngành khoa học trong tỉnh và các đơn vị.

2. Đối với công trình nghiên cứu phát triển và đổi mới công nghệ được xét tặng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

a) Về giá trị công nghệ

Có tính sáng tạo và đổi mới quan trọng về công nghệ:

- Giải quyết được những vấn đề tương đối mấu chốt để cải tiến công nghệ, phát triển hoặc tạo sản phẩm mới.

- Góp phần quan trọng thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu sản xuất, tạo điều kiện hình thành và phát triển ngành nghề mới, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, của đơn vị sản xuất, của ngành kinh tế.

- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cơ bản của sản phẩm, công nghệ cao hơn hoặc bằng các chỉ tiêu của sản phẩm, quy trình, hệ thống tương tự khác trong nước hoặc của nước ngoài (nêu được tên, địa chỉ, giá thành - so sánh cụ thể).

b) Về hiệu quả kinh tế, kinh tế - xã hội và khoa học - công nghệ

- Tạo ra hiệu quả kinh tế hoặc hiệu quả kinh tế - xã hội lớn; đóng góp lớn cho phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh của tỉnh.

- Có đóng góp trong phát triển khoa học - công nghệ của đơn vị, của ngành và lĩnh vực.

3. Đối với công trình ứng dụng công nghệ có sáng tạo được xét tặng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

a) Về giá trị công nghệ

Tạo ra những cải tiến kỹ thuật quan trọng để ứng dụng thành công và sáng tạo các công nghệ tiên tiến trong công trình kinh tế - kỹ thuật quan trọng của tỉnh như: công trình xây dựng - kiến trúc, công trình quốc phòng - an ninh hoặc các công trình khác, có tác động quan trọng đến hiệu quả của các công trình kinh tế - kỹ thuật đó.

b) Về hiệu quả kinh tế, kinh tế - xã hội và khoa học - công nghệ.

- Tạo ra hiệu quả kinh tế hoặc hiệu quả kinh tế - xã hội lớn; đóng góp lớn cho phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh của tỉnh.

- Có đóng góp trong phát triển khoa học - công nghệ của đơn vị, của ngành và lĩnh vực.

Chương III

TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC XÉT THƯỞNG

Điều 8. Trình tự xét tặng Giải thưởng

Việc xét tặng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ được tiến hành theo hai bước:

1. Bước 1: xét thưởng tại các Hội đồng Giải thưởng chuyên ngành (theo các lĩnh vực khoa học: tự nhiên, xã hội và nhân văn, kỹ thuật, nông - lâm - ngư nghiệp, y dược) do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành lập.

2. Bước 2: xét thưởng tại Hội đồng Giải thưởng cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập.

Điều 9. Cơ quan thường trực của Hội đồng Giải thưởng

1. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực của Hội đồng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ.

2. Cơ quan thường trực có trách nhiệm:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thể lệ Giải thưởng, kế hoạch tổ chức Giải thưởng.

- Thông báo tổ chức Giải thưởng; tiếp nhận, phân loại, xác định về tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị xét thưởng; thông báo nội dung tóm tắt giới thiệu về công trình kèm theo danh sách tác giả trên ấn phẩm thông tin và mạng của ngành và một số phương tiện thông tin đại chúng khác trong quá trình đánh giá, xét thưởng của các Hội đồng Giải thưởng chuyên ngành và Hội đồng Giải thưởng cấp tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài chính thống nhất mức tiền thưởng của mỗi loại Giải thưởng để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 10. Hồ sơ tham dự Giải thưởng

Hồ sơ đề nghị xét thưởng gồm:

1. Đơn đề nghị xét tặng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ của tác giả hoặc đồng tác giả (kê theo thứ tự đã được thỏa thuận phù hợp với đóng góp cho công trình) (01 bản theo mẫu).

2. Báo cáo tóm tắt công trình và bản giới thiệu tóm tắt công trình với danh sách tác giả (03 bản theo mẫu).

3. Bản sao các văn bản, tư liệu khoa học và công nghệ liên quan đến công trình:

- Luận văn, sách chuyên khảo, bài báo (03 bản phô tô trang bìa và mục lục).

- Văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (nếu có) (03 bản phô tô).

- Nhận xét của đơn vị, tổ chức, cá nhân sử dụng kết quả công trình (01 bản gốc và 02 bản phô tô).

- Giấy chứng nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám định công nghệ hoặc đo đạc, kiểm nghiệm các sản phẩm khoa học và công nghệ đối với những công trình là kết quả của các đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước (01 bản gốc và 02 bản phô tô).

- Tài liệu liên quan khác (nếu có).

4. Biên bản đánh giá nghiệm thu kết quả nghiên cứu đề tài, dự án khoa học và công nghệ do cấp quản lý đề tài, dự án tương ứng thành lập (03 bản phô tô).

5. Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với công trình có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước (03 bản phô tô).

Khi có yêu cầu, tác giả, đồng tác giả hoặc người đại diện hợp pháp của tác giả, đồng tác giả phải tạo điều kiện thuận lợi nhất để các thành viên Hội đồng được làm việc trực tiếp với bản gốc của văn bản, tài liệu liên quan đến công trình đã nêu.

Điều 11. Tổ chức xét thưởng

1. Sở Khoa học và Công nghệ thành lập các Hội đồng Giải thưởng chuyên ngành.

a) Hội đồng Giải thưởng chuyên ngành có từ 7 đến 9 thành viên, trong đó có Chủ tịch Hội đồng, ủy viên phản biện, thư ký khoa học và các thành viên khác. Hội đồng gồm các nhà khoa học, nhà công nghệ, nhà quản lý có uy tín, có chuyên môn phù hợp và am hiểu sâu lĩnh vực khoa học của công trình và đại diện các cơ sở đã áp dụng kết quả nghiên cứu của công trình.

Trong trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Hội đồng Giải thưởng chuyên ngành, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ mời thêm các chuyên gia am hiểu công trình, không phải là thành viên Hội đồng tham gia viết nhận xét, đánh giá về công trình.

b) Kỳ họp đánh giá xét thưởng của các Hội đồng Giải thưởng chuyên ngành phải có ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng tham dự, trong đó có Chủ tịch và ít nhất 01 ủy viên phản biện.

c) Các thành viên Hội đồng Giải thưởng chuyên ngành căn cứ tiêu chuẩn của Giải thưởng để xem xét, đánh giá từng công trình và bỏ phiếu đánh giá cho điểm; đồng thời lập biên bản kiểm phiếu, biên bản xét thưởng, bảng tổng hợp kết quả xét thưởng với danh sách công trình đề nghị tặng Giải thưởng trình Hội đồng Giải thưởng cấp tỉnh xem xét.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng Giải thưởng cấp tỉnh.

Hội đồng có từ 9 đến 11 thành viên, trong đó có Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, thư ký khoa học và các thành viên khác. Hội đồng Giải thưởng cấp tỉnh sẽ căn cứ vào kết quả đánh giá của Hội đồng Giải thưởng chuyên ngành, đối chiếu với các tiêu chuẩn của Giải thưởng để xem xét từng công trình, bỏ phiếu đánh giá, lập bản tổng hợp kết quả xét thưởng và danh sách công trình đề nghị tặng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Hội đồng Giải thưởng chỉ xem xét những hồ sơ đề nghị xét thưởng hợp lệ. Hồ sơ hợp lệ là những hồ sơ nộp đúng hạn, có đầy đủ các văn bản, tài liệu theo quy định tại Điều 10 của Quy định này.

4. Hội đồng xếp thứ tự ưu tiên các hồ sơ được đề nghị chọn theo nguyên tắc sau đây:

a) Điểm trung bình của tổng số điểm toàn Hội đồng theo thứ tự từ cao xuống thấp của các hồ sơ từ 70/100 điểm trở lên;

b) Ưu tiên cộng điểm cho các công trình:

- Công trình có các giải pháp được cấp văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

- Công trình đạt Giải thưởng Sáng tạo khoa học, công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế (giải nhất hoặc giải nhì).

c) Ưu tiên điểm của Chủ tịch Hội đồng đối với các hồ sơ có cùng số điểm trung bình của tổng số điểm toàn Hội đồng;

d) Trong trường hợp không có hồ sơ nào đạt số điểm trung bình từ 70/100 điểm trở lên thì công trình thuộc Hội đồng chuyên ngành đó không đề nghị xét thưởng.

5. Các tác giả hoặc đồng tác giả của các công trình đề nghị xét thưởng không được tham dự vào Hội đồng Giải thưởng liên quan.

Điều 12. Kinh phí tổ chức Giải thưởng

Kinh phí tổ chức xét tặng Giải thưởng Cổ đô về khoa học và công nghệ được cân đối trong kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ giao về Sở Khoa học và Công nghệ.

Chương IV XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại về kết quả xét thưởng và tố cáo những hành vi vi phạm về quy định, trình tự, thủ tục xét thưởng và chịu trách nhiệm về các nội dung khiếu nại, tố cáo của mình.

a) Đơn khiếu nại của tổ chức phải ghi rõ tên cơ quan, đơn vị khiếu nại, lý do khiếu nại, nội dung khiếu nại; có dấu và chữ ký của cấp có thẩm quyền.

b) Đơn khiếu nại, tố cáo của cá nhân phải ghi rõ họ, tên, chức danh, địa chỉ người khiếu nại, tố cáo, lý do khiếu nại, tố cáo, nội dung khiếu nại, tố cáo và có chữ ký trực tiếp vào đơn.

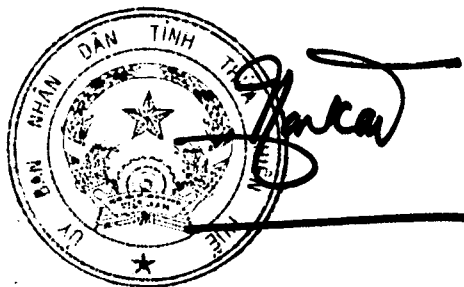
2. Cơ quan thường trực của Hội đồng Giải thưởng nhận đơn khiếu nại, tố cáo phải có trách nhiệm xem xét và trả lời trong thời gian sớm nhất. Trường hợp đơn không có tên, địa chỉ rõ ràng hoặc mạo danh sẽ không được xem xét trả lời.

3. Trong trường hợp phát hiện hồ sơ xét thưởng thiếu trung thực trong kê khai thì cơ quan thường trực của Hội đồng Giải thưởng có trách nhiệm làm các thủ tục trình và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định hủy bỏ quyết định tặng thưởng, thu hồi Giấy chứng nhận, biểu trưng Giải thưởng và tiền thưởng.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn và chủ trì tổ chức thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cao



Biểu GTCD-ĐƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Xét tặng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ
tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 35/2012/UBND ngày 23 tháng 11 năm 2012
của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Kính gửi: - Hội đồng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế

Căn cứ thông báo về việc tổ chức Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ, chúng tôi:

Tên, địa chỉ của tổ chức đề nghị xét tặng giải thưởng:

.....
.....

Họ và tên tác giả (hoặc đồng tác giả) đề nghị xét tặng giải thưởng:

.....
.....
.....
.....

Cơ quan chủ trì công trình (nếu có):

Địa chỉ:.....

Xin đề nghị xét tặng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ đối với công trình (hoặc cụm công trình):

.....
.....

Thuộc lĩnh vực:.....

Thời gian hoàn thành, công bố công trình:

Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ gồm:

1. Đơn đề nghị xét tặng Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ của tác giả hoặc đồng tác giả (kê theo thứ tự đã được thỏa thuận phù hợp với đóng góp cho công trình) (01 bản theo mẫu).

2. Báo cáo tóm tắt công trình và bản giới thiệu tóm tắt công trình với danh sách tác giả (03 bản theo mẫu).

3. Bản sao các văn bản, tư liệu khoa học và công nghệ liên quan đến công trình:

- Luận văn, sách chuyên khảo, bài báo (03 bản phô tô trang bìa và mục lục).

- Văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (nếu có) (03 bản phô tô).

- Nhận xét của đơn vị, tổ chức, cá nhân sử dụng kết quả công trình (01 bản gốc và 02 bản phô tô)

- Giấy chứng nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám định công nghệ hoặc đo đạc, kiểm nghiệm các sản phẩm khoa học và công nghệ đối với những công trình là kết quả của đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước (01 bản gốc và 02 bản phô tô)

- Tài liệu liên quan khác (nếu có).

4. Biên bản đánh giá nghiệm thu kết quả nghiên cứu đề tài, dự án khoa học và công nghệ do cấp quản lý đề tài, dự án tương ứng thành lập (03 bản phô tô).

5. Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với công trình có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước (03 bản phô tô)

Chúng tôi xin cam đoan những nội dung và thông tin kê khai trong Hồ sơ này là đúng sự thật.

....., ngàytháng.....năm 20.....

Tác giả (hoặc đại diện đồng tác giả)
(Họ, tên và chữ ký)

Thủ trưởng tổ chức đề nghị xét thưởng (nếu có)
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



Biểu GTCD-GTTT

**BAN GIỚI THIỆU TÓM TẮT
CÔNG TRÌNH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG CÓ ĐỘ VỀ KHOA
HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LẦN THỨ.....**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 35./2012/UBND ngày 23 tháng 11 năm 2012 của
UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Tên công trình (cụm công trình) đề nghị xét thưởng:

2. Đặc điểm công trình

a. Sử dụng ngân sách nhà nước

b. Không sử dụng ngân sách nhà nước

3. Thời gian thực hiện (tháng, năm bắt đầu – tháng, năm kết thúc):

4. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có):

5. Nội dung tóm tắt của công trình (thành tựu xuất sắc, đóng góp mới, hiệu quả,...) - trình bày không quá 300 từ

6. Về tác giả công trình

- Học hàm, học vị, họ và tên (trường hợp tác giả là 01 cá nhân)

- Danh sách tác giả theo thứ tự đã được thỏa thuận - trường hợp có đồng tác giả

....., ngàytháng.....năm 20.....

Tác giả (hoặc đại diện đồng tác giả)

(Họ, tên và chữ ký)

Thủ trưởng tổ chức đề nghị xét thưởng (nếu có)

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



Biểu GTCĐ2-KH

BÁO CÁO TÓM TẮT
Công trình nghiên cứu khoa học
đề nghị xét Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ
lần thứ.....

(Ban hành kèm theo Quyết định số 35./2012/UBND ngày 23 tháng 11 năm 2012
của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Tên công trình (cụm công trình) đề nghị xét thưởng:

2. Lĩnh vực khoa học của công trình

- a) Khoa học tự nhiên
- b) Khoa học xã hội và nhân văn
- c) Khoa học kỹ thuật
- d) Khoa học nông lâm ngư nghiệp
- e) Khoa học y dược

3. Đặc điểm sử dụng kinh phí:

- a) Ngân sách nhà nước đầu tư
- b) Ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần
- c) Không có hỗ trợ của ngân sách nhà nước

4. Thời gian thực hiện (tháng, năm bắt đầu – tháng, năm kết thúc):

5. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có):

6. Cơ quan quản lý công trình (nếu có):

7. Tóm tắt chung về công trình (bối cảnh hình thành, nội dung và đặc điểm chủ yếu,...) - giải trình trong khoảng 1 - 2 trang A4:

8. Tóm tắt về những thành tựu **xuất sắc** đã đạt được – mỗi tiêu mục a, b, c, d và e dưới đây cần được giải trình chi tiết trong khoảng 1 - 3 trang A4

a) Đối tượng và nội dung thành tựu khoa học - công nghệ cụ thể của công trình:

b) Đóng góp mới của công trình

c) Tình hình tài liệu công bố và trích dẫn

d) Hiệu quả kinh tế - xã hội

e) Hiệu quả khoa học - công nghệ

g) Các giải thưởng đã giành được của công trình (nếu có)

TT	Tên giải thưởng và mức giải thưởng	Năm tặng thưởng
1		
2		

9. Về tác giả công trình

a) Trường hợp tác giả là cá nhân

- Họ và tên:

- Năm sinh:

- Nam, nữ:

- Địa chỉ, điện thoại nhà riêng:

- Học hàm, học vị:

- Đơn vị công tác, điện thoại cơ quan (nếu có):

b) Trường hợp đồng tác giả (kê theo thứ tự đã được thỏa thuận phù hợp với đóng góp cho công trình)

STT	Họ và tên (học hàm, học vị)	Đơn vị công tác	Địa chỉ, điện thoại liên lạc	Chữ ký
1				
2				
3				
4				
5				
6				

Xác nhận của đơn vị
chủ trì công trình (nếu có)

....., ngày.....tháng.....năm 20...

Người báo cáo
(Họ, tên và chữ ký)

BÁO CÁO TÓM TẮT
Công trình nghiên cứu phát triển và đổi mới công nghệ
đề nghị xét, Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ
lần thứ.....

(Ban hành kèm theo Quyết định số **35**./2012/UBND ngày **23**.tháng **11**.năm 2012 của
 UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Tên công trình (cụm công trình) đề nghị xét thưởng:

2. Lĩnh vực khoa học của công trình

- a) Khoa học kỹ thuật
- b) Khoa học nông lâm ngư nghiệp
- c) Khoa học y dược

3. Đặc điểm sử dụng kinh phí:

- a) Ngân sách nhà nước đầu tư
- b) Ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần
- c) Không có hỗ trợ của ngân sách nhà nước

4. Thời gian thực hiện (tháng, năm bắt đầu – tháng, năm kết thúc):

5. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có):

6. Cơ quan quản lý (nếu có):

7. Tóm tắt chung về công trình (bối cảnh hình thành, nội dung và đặc điểm chủ yếu, ...) - giải trình trong khoảng 1 -2 trang A4:

8. Tóm tắt về những sáng tạo và đổi mới *quan trọng* đã đạt được.

a) Trình bày *những nội dung của thành tựu khoa học - công nghệ chủ yếu* của công trình (vấn đề then chốt đã giải quyết để đổi mới, cải tiến, ứng dụng công nghệ, sản xuất sản phẩm hoặc để tạo ra công nghệ, sản phẩm mới, ...)

b) Nội dung phải bảo mật (nếu có)

c) So sánh tổng hợp với nghiên cứu cùng loại, kỹ thuật cùng loại trong và ngoài nước

d) Tình hình ứng dụng

e) Hiệu quả kinh tế (đơn vị: triệu đồng)

- Tổng kinh phí đầu tư cho công trình:

trong đó, từ ngân sách nhà nước:

- Tổng doanh thu hoặc thu nhập mới tăng thêm:

- Lợi nhuận mới tăng thêm:

- Thời gian thu hồi vốn (năm):

- Danh sách một số đơn vị đã ký hợp đồng tiếp nhận chuyển giao công nghệ hoặc mua sản phẩm của công trình với giá trị lớn nhất:

Tên đơn vị 1:

Địa chỉ, điện thoại, hoặc E-mail:

Giá trị hợp đồng CGCN hoặc mua sản phẩm (triệu đồng):

Thời gian thực hiện hợp đồng (bắt đầu - kết thúc):

Tên đơn vị 2:

Địa chỉ, điện thoại, hoặc E-mail:

Giá trị hợp đồng CGCN hoặc mua sản phẩm (triệu đồng):

Thời gian thực hiện hợp đồng (bắt đầu - kết thúc):

g) Hiệu quả kinh tế - xã hội và khoa học - công nghệ

h) Các giải thưởng đã giành được của công trình (nếu có)

TT	Tên giải thưởng và mức giải thưởng	Năm tặng thưởng
1		
2		

i) Bằng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích đã được cấp trong nước (nếu có)

TT	Tên và nội dung văn bằng	Năm cấp văn bằng
1		
2		

9. Về tác giả công trình

a) Trường hợp tác giả là cá nhân

- Họ và tên:

- Năm sinh:

- Nam, nữ:

- Địa chỉ, điện thoại nhà riêng:

- Học hàm, học vị:

- Đơn vị công tác, điện thoại cơ quan (nếu có):

b) Trường hợp đồng tác giả (kê theo thứ tự đã được thỏa thuận phù hợp với đóng góp cho công trình)

STT	Họ và tên (học hàm, học vị)	Đơn vị công tác	Địa chỉ, điện thoại liên lạc	Chữ ký
1				
2				
3				
4				

Xác nhận của đơn vị
chủ trì công trình (nếu có)

....., ngày.....tháng.....năm 20...

Người báo cáo
(Họ, tên và chữ ký)



BAO CÁO TÓM TẮT
Công trình ứng dụng công nghệ có sáng tạo
đề nghị xét Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ
lần thứ.....

(Ban hành kèm theo Quyết định số **35**./2012/UBND ngày **23** tháng **11** năm 2012 của
UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Tên công trình (cụm công trình) đề nghị xét thưởng:

2. Lĩnh vực khoa học của công trình

- a) Khoa học kỹ thuật
- b) Khoa học nông lâm ngư nghiệp
- c) Khoa học y dược

3. Đặc điểm sử dụng kinh phí:

- a) Ngân sách nhà nước đầu tư
- b) Ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần
- c) Không có hỗ trợ của ngân sách nhà nước

4. Thời gian thực hiện (tháng, năm bắt đầu – tháng, năm kết thúc):

5. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có):

6. Cơ quan quản lý (nếu có):

7. Tóm tắt chung về công trình (bối cảnh hình thành, nội dung và đặc điểm chủ yếu, ...)

8. Tóm tắt về những thành tựu đã đạt được

a) Trình bày những nội dung của thành tựu khoa học - công nghệ chủ yếu của công trình

b) So sánh tổng hợp với nghiên cứu cùng loại, kỹ thuật cùng loại trong và ngoài nước của công trình kinh tế-kỹ thuật và của công trình ứng dụng công nghệ có sáng tạo để làm rõ đóng góp mới và sáng tạo của công trình (nếu tên, địa chỉ so sánh cụ thể)

c) Hiệu quả kinh tế (đơn vị: triệu đồng)

- Tổng kinh phí đầu tư cho công trình kinh tế - kỹ thuật:

- Tổng kinh phí làm lợi của công trình ứng dụng đặc biệt (trong đó, tính giá trị tính làm lợi bằng % tổng giá trị đầu tư cho công trình kinh tế - kỹ thuật):

- Giải trình phương thức tính toán lợi ích công trình ứng dụng đặc biệt

d) Hiệu quả kinh tế - xã hội và khoa học - công nghệ của công trình ứng dụng đặc biệt

e) Các giải thưởng đã giành được của công trình kinh tế - kỹ thuật và/hoặc công trình ứng dụng (nếu có)

TT	Tên giải thưởng và mức giải thưởng	Năm tặng thưởng
1		
2		

9. Về tác giả công trình công trình ứng dụng

a) Trường hợp tác giả là cá nhân

- Họ và tên:

- Năm sinh:

- Nam, nữ:

- Địa chỉ, điện thoại nhà riêng:

- Học hàm, học vị:

- Đơn vị công tác, điện thoại cơ quan (nếu có):

b) Trường hợp đồng tác giả (kê theo thứ tự đã được thỏa thuận phù hợp với đóng góp cho công trình)

STT	Họ và tên (học hàm, học vị)	Đơn vị công tác	Địa chỉ, điện thoại liên lạc	Chữ ký
1				
2				
3				
4				
5				

Xác nhận của đơn vị
chủ trì công trình (nếu có)

....., ngày.....tháng.....năm 20....

Người báo cáo
(Họ, tên và chữ ký)